A.03 Kinh Điển Tôn

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

3. KINH ĐIỂN TÔN Tôi nghe như vầy: Một thời, đức Phật cùng đông đủ một ngàn hai trăm năm mươi vị đại Tỳkheo, ngụ tại núi Kỳ-xà quật, thuộc thành La-duyệt-kỳ. Bây giờ, có con trai của nhạc thân tên Bàn-già-dực, nhân lúc đêm văng r r

không có người, phóng ánh sáng lớn chiêu núi Kỳ-xà quật và đi đên chô Phật ngự, đảnh lễ dưới chân Phật, rồi đứng qua một bên. Khi ấy, Bàn-già-dực bạch Thế Tôn rằng: Gần đây, Phạm thiên vương đến cõi trời Đao-lợi bàn luận với Bế-thích, tôi ở gần đó đã nghe được đầu đuôi câu chuyện, vậy nay tôi có thể thuật lại cho Thế Ton nghe được không? Phật đáp: Tùy ý ngươi, muôn nói thì nói! Bàn-già-dực thưa: Có lần chư thiên Đao-lợi nhóm ở pháp giảng đường để bàn luận. Lúc đó9 có bốn Thiên vương ngồi ở bốn phía, theo phương hướng của mình. Đề-đế-lại- tra Thiên vương ngồi ở hướng Đông, mặt xoay về hướng Tây, Đế-thích ngồi A e \ r

trước mặt. Tỳ-lâu-lặc Thiên vương ngôi ở hướng Nam, mặt xoay vê hướng Bác, Đế-thích ngồi trước mặt. Tỳ-lâu-bác-xoa Thiên vương ngồi ở hướng Tây, mặt * r x A

xoay vê hướng Đông, Đê-thích ngôi trước mặt. Tỳ-sa-môn Thiên vương ngôi ở hướng Bắc, mặt xoay về hướng Nam, Đế-thích ngồi ở trước mặt. Sau khi tứ Thiên vương ngồi xong thì tới phiên tôi và các đại thần khác, đều là những người trước đây thân cận Phật, tịnh tu Phạm hạnh nên ở cõi này sau khi qua đời được sanh lên cõi trời Đao-lợi và được năm thứ phúc: (1) sống lâu ở cõi trời; . . . r : 5

(2) Được sác đẹp cõi trời; (3) Được tiêng tăm cõi trời; (4) Được niêm vui cõi trời; (5) Được oai đức cõi trời. Khi đó, chư thiên Đao-lợi thấy vậy đều hớn hở vui mừng và nói: “Chúng chư thiên tăng lên, chúng a-tu-la giảm xuống!,9 Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân biết chúng trời, người đều có tâm niệm vui mừng, liền vì chư thiên Đao-lợi mà nói bài kệ: r

Chư thiên Đao-lợi, người, Cùng Đê-thích vui chơi, Kính lễ đức Như Lai, Đấng Pháp Vương Tối Thượng. Chư thiên được phúc báu, Thọ, sắc, danh, lạc, oai, Theo Phật tu Phạm hạnh, Nên sanh về cõi này.

90 « KINH TRƯỜNG A-HÀM

Lại CÓ chúng trời, người, Ánh sáng thật tuyệt vời, Đệ tử đức Trí Tuệ, Sanh đây lại thù thắng. Đao-lợi và E)ếthích, Suy tư tự vui thú, Kính lễ đức Như Lai, Đấng Pháp Vương tối thượng. Khi đó, chư thiên Đao-lợi, sau khi nghe bài kệ này lại càng thêm hoan hỷ, không thể tự kiềm chế được và nói: "Chúng chư thiên tăng lên, chúng a-tu-la giảm xu6ng!" Thích-đê-hoàn-nhân thây chư thiên Đao-lợi vui mừng thoải mái, liền bảo: -Này chư Hiền! Các ông có muốn nghe tám pháp tối thượng của đức Như Lai không? Chư thiên Đao-lợi đáp: ỉ

-Muôn nghe! Các ngài hãy lắng nghe, suy nghĩ kỹ về vấn đề này! Chư Hiền, đức Như Lai, Chí Chân, Đăng Chánh Giác, đây đủ mười hiệu, ta không thây ai trong quá khứ, vị

lai và hiện tại có đủ mười danh hiệu như Phật. Pháp Phật vi diệu, giảng giải rõ ràng, được người trí thức hành theo, ta không thấy ai trong quá khứ, vi lai và hiện tại có giáo pháp vi diệu như Phật. Phật do pháp ấy tự giác ngộ, thông đạt vô ngại để tự vui thú, ta không thấy ai trong quá khứ, vị lai và hiện tại đối với pháp này mà tự giác ngộ, thông đạt, vô ngại để tự vui thú như Phật. Chư Hiên! Phật nhờ pháp ây được giác ngộ và cũng có thê mở bày con đường Niết-bàn, thân cận dẫn dắt chúng sanh đi dần vào tịch diệt, ví như nước sông Hằng, nước sông Diễm-ma đều chảy vể biển cả. Ta không thấy ai trong quá khứ, vị lai và hiện tại có thể mở bày con đường Niết-bàn như Phật. Đức Phật cũng thế, Ngài có thể mở bày con đường Niết-bàn thân cận dẫn dắt chúng sanh đi dan vào tịch diệt. Chư Hiền! Quyến thuộc của đức Như Lai gồm đủ như Sát-đế-lợi? Bà-la- môn, Cư si, Sa-môn có trí tuệ đều là quyến thuộc đầy đủ của đức Như Lai. Ta không thấy ai trong quá khứ, vị lai và hiện tại có quyến thuộc đầy đủ như Phật. Chư Hiền! Đức Như Lai có đại chúng đầy đủ gồm Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, ta không thấy ai trong quá khứ, vi lai và hiện tại có đại chúng đầy đủ như Phật. Chư Hiền! Lời nói và việc làm của Như Lai tương ưng, lời nói đúng như việc làm, việc làm đúng như lời nói, và bất cứ pháp nào cũng thành tựu như vậy. Ta không thấy ai trong quá khứ, vi lai và hiện tại có lời nói và việc làm phù hợp với nhau, và mỗi pháp đều thành tựu như Phật. Chư Hiền! Đức Như Lai có nhiều sự lợi ích, nhiều sự an lạc, Ngài thường trang trải tâm từ lợi lạc cho trời, người. Ta không thấy ai trong quá khứ, vị lai

và hiện tại có nhiều sự lợi ích, nhiều sự an lạc như Phật. Chư Hiền, ấy là pháp tối thượng của đức Như Lai. Lúc đó, chư thiên Đao-lợi nói: Ước gì thế gian được tám đức Phật ra đời một lượt thì sẽ làm cho chúng chư thiên thêm nhiều và làm giảm bớt chúng a-tu-la. Khi ấy, chư thiên Đao-lợi nói: Đừng nói chi tám vị Phật mà dù cho bảy vị Phật, sáu vị Phật, cho đến hai vi Phật ra đời cũng làm cho thêm nhiều chúng chư thiên và giảm bớt chúng a-tu-la, huống hồ là tám đức Phật. Nhưng Thích-đề-hoàn-nhân bảo chư thiên Đao-lợi rằng: -Tôi được gần Phật nghe, gần Phật lãnh thọ, nếu muốn cho một đức Phật, hai đức Phật ra đời một lần thì không có sự kiện này. Nhưng nếu một đức Như Lai mà Ngài ở lâu nơi đời và trang trải nhiều tâm từ bi, đem nhiều sự lợi ích cho trời, người, đem lại sự an lạc cho họ như thế thì càng thêm nhiều chúng trời và giảm bớt chúng a-tu-la. Khi đó, Bàn-già-dực bạch Phật rằng: Thưa Thế Tôn, chư thiên Đao-lợi sở dĩ tập hợp tại pháp đường này là để cùng nhau bàn luận, suy tư, quan sát, tán tụng về những giáo lịnh ấy. Sau đó mới vì Tứ Thiên vương mà nói cho họ. Khi Tứ Thiên vương vâng lời xong, đều theo vi trí mà ngồi, ngồi chưa bao lâu thì có một ánh sáng lạ lùng chiếu cả bốn phương. Lúc đó, chư thiên Đao-lợi thây ánh sáng này roi đêu lây làm kinh ngạc và nói: "Nay đây ánh sáng này thật là lạ lùng, chắc sẽ có điềm gì dây!" Ngay cả chư thiên có oai đức cũng đều sợ hãi và nói: "Nay có ánh sáng lạ này, chắc sẽ có điềm gì đây!99 Lúc đó. Đại Phạm Thiên vương liền hóa làm đồng tử, đầu có năm búi tóc, đứng giữa không trung, ở trên thiên chúng, dung mạo đoan chánh, vượt han chúng trời, thân màu vàng tía, lấn át cả ánh sáng của chư thiên khác. Khi đó, chư thiên Đao-lợi cũng không đứng dậy nghinh tiếp, không cung thỉnh, không mời ngồi. Khi ấy, Phạm đồng tử tùy theo chỗ ngồi và ngồi một cách vui vẻ, ví như người Sát-đê-lợi lây

nước rưới đâu đê lên ngôi vua thì hớn hở vui mừng. Vị này ngồi chưa bao lâu thì lại biến thân thành đồng tử khác, đầu có năm búi tóc, ngồi giữa không trung, ở trên đại chúng, ví như lực sĩ ngồi yên ngay ngăn, hoàn toàn bát động và nói bài kệ: Chư thiên Đao-lợi, người, Cùng Đế-thích vui chơi, Kính lễ đức Như Lai, Đấng Pháp Vương Tối Thượng, Chư thiên được phúc dức, Thọ, sắc, danh, lạc, oai, Theo Phật tu Phạm hạnh, Nên sanh về cõi này. Lại có chúng trời, người, Ánh sáng thật tuyệt vời, Đệ tử đức Đại Trí, Sanh đây, lại thù thắng.

r e Đao-lợi và Đê-thích, Suy tư tự vui thú, Kính lễ đức Như Lai, Đấng Pháp Vương Tối Thượng. Bấy giờ, chư thiên Đao-lợi nói với đồng tử: Chúng ta nghe Đê-thích tán thán tám pháp tôi thượng của đức Như Lai nên vui mừng hớn hở, không tự kiềm chế. Khi ây5 Phạm đông tử nói chư thiên Đao-lợi răng: - Những gì là tám pháp tối thượng của Như Lai, ta cũng muốn nghe! Khi đó, Đê-thích liên vì đông tử mà nói tám pháp tôi thượng của đức Như Lai. Sau khi chư thiên Đao-lợi nghe lại một lần nữa thì càng vui mừng không thể tự kiềm chế và nói: Chúng chư thiên tăng lên, chúng a-tu-la giảm xuống. LÚC d6, đông tử thây chư thiên vui vẻ, lại càng hớn hở, liên bảo chư thiên Đao-lợi: - Các ngươi muốn nghe một pháp tối thượng không? Chư thiên thưa: r Quý hóa thay! Muôn nghe. Đồng tử nói: Các ngươi muôn nghe thì hãy lăng nghe, hãy lăng nghe, ta sẽ vì các ngươi mà nói cho! Này chư Hiên, đức Như Lai thuở xưa khi còn là một vị Bô-tát, Ngài sanh ra nơi nào thì cũng rất thông minh, nhiều trí tuệ. Này chư Hiền, nên biết, cách đây rất xa trong quá khứ, lúc đó có một vị vua tên là Địa Chủ, thái tử thứ nhất tên là Từ Bi, vua có đại thần tên là Điển Tôn, con của đại thần ấy tên là Diệm-man, Thái tử Từ Bi có nhận làm bạn, người bạn này thường làm bạn với sáu vị đại thần thuộc dòng Sát-đế-lợi khác. Mỗi khi Đại vương Địa Chủ muốn vào cung nội để du ngoạn vui chơi thì đem việc nước giao lại cho đại thân Điên Tôn, sau đó mới đi. Khi vào cung thì trỗi âm nhạc ca hát, thỏa mãn ngũ dục. Bấy giờ, Điển Tôn khi muốn xử lý việc gì thì trước hết đem hỏi ý kiến con mình rồi sau đó mới quyết đinh, hoặc có phân xử việc gì thì cũng theo ý con. Sau đó bỗng nhiên Điển Tôn qua đời, Vua Địa Chủ nghe tin vô cùng thương tiêc, vô mình và nói: "Lạ thay, sao vô phúc, quôc gia đã mát một người tàir Thái tử Từ Bi thầm nghĩ: “Vua vì mất Điển Tôn mà lấy làm sầu khổ, ta nên đến đê can gián nhà vua chớ vì sự qua đời của ngài ây mà sâu khô. Vì sao? Vì Điên Tôn có người con tên là Diệm-man thông minh nhiều trí hơn cha. Nay vua có thể triệu vào để giao việc xử lý quốc gia." Lúc đó, Thái tử Từ Bi liền đến chỗ vua ngự, trình bày đầy đủ ý kiến trên với vua cha. Vua cha nghe xong liền chấp thuận và cho gọi Diệm-man vào, bảo

rằng: "Ta nay bổ ngươi vào chức vụ của cha ngươi, giữ ấn tín." Khi ấy, Diệm- man lãnh ân tín xong, nhà vua muôn vào cung, đem việc nước giao lại cho Diệm-man. Diệm-man lúc đó vốn đã thông thạo việc xử lý, không những biết rõ việc cha làm ngày trước mà còn biêt rõ những gì cha mình chưa đê ý đên, tất cả Diệm-man đều biết, về sau, tiếng tăm Diệm-man vang dội khắp nơi nên thiên hạ trong nước đều tôn xưng là Đại Điển

Tôn. Thế rồi Đại Điển Tôn suy nghĩ: “Nay Vua Địa Chủ tuổi đã già yếu, sống chẳng bao lâu, nay nên tôn thái tử lên ngôi kế vị? trị vì cũng không khó lắm, ta nay nên đến nói với sáu vị đại thần thuộc(tòng Sát-đế-lợi như sau: 'Nay Vua Địa Chủ tuổi đã già yếu, sống chẳng bao lâu, nếu ton thái tử lên ngôi kế vi thì không khó, đồng thời các ngài sẽ được vua phong đất dai, quyền tước và không bao giờ quên các ngài.'" Khi ấy, Đại Điển Tôn đến nói với sáu vị đại thần dòng Sát-đế-lợi rằng: uCác ngài nên biết: Nay Vua Địa Chủ tuổi đã già yếu, sống chẳng bao lâu, nếu tôn thái tử lên kế vị thì không khó lắm. Các ngài nên đến đó trình bày ý kiến này với thái tử: 'Chúng tôi biết ngài từ thuở nhỏ, khi nệài khổ chung tôi khổ, khi ngài vui chúng tôi vui, hơn nữa nhà vua nay đã già yêu, sông chăng bao lâu, vậy thái tử hãy lên ngôi kế vị vua cha, cũng không khó lắm. Giả sử ngài có lên ngôi thì hãy phong đất cho chúng t6i” Khi ấy, sáu vị đại thần thuộc dòng Sát-đế-lợi nghe xong, liền đến tỏ ý với thái tử như trên. Thái tử đáp: "Giả sử ta lên ngôi, toàn cõi đều phong quốc nhưng phong cho ai?” Không bao lâu sau, bỗng nhà vua băng hà. Các vị đại thần trong nước liền đến bái yết thái tử và tôn lên kế vi. Khi lên ngôi xong, tân vương tự nghĩ: "Nay lập chức tể tướng, cũng theo tiền lệ của tiên vương nhưng người nào xứng đáng để cử vào chức vụ đó? Hẳn phải là Đại Điển Tôn mới duợrc!” Vua Từ Bi liền triệu Đại Điển Tôn đến bảo: "Nay ta muốn cử ngươi lên chức te tướng và trao an tín cho ngươi, hãy chuyên can lo liệu xử lý việc nu&c!" Đại Điển Tôn nghe xong liền vâng lệnh và lãnh ấn tín. Bấy giờ, nhà vua mỗi khi vào cung thì đem bao nhiêu việc nước ủy thác cho Đại Điển Tôn. Khi ấy, Đại Điển Tôn lại nghĩ: "Nay ta nên đến hỏi sáu vi đại thần Sát-đế- lợi như sau: 'Các ngài có còn nhớ lời nói trước đây không? Nay thái tử đã lên ngôi, đang ở trong cung để thỏa mãn ngũ dục. Vậy các ngài hãy đến hỏi nhà vua có nhớ lời đã nói lúc trước hay không?5 Sau khi nghe xong, sáu vi Sát-đế-lợi liền đến chỗ vua ngự và thưa với đại vương: “Nay ngài đã lên ngôi, đang vui thú ngũ dục, vậy ngài có nhớ lời nói trước đây không? Việc phong cấp đất sau này nên phong cho ai?” Vua đáp: "Không quên! Xưa ta có nói: 'Toàn cõi nước nếu đem phong ấp, phi các ngươi ra thì còn ai?'"

94 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Tiếp theo vua nghĩ: "Cõi đất Diêm-phù-đề này trong rộng, ngoài hẹp, người nào đủ sức phân nó làm bảy phn?" Lại nghĩ: "Chi có Đại Điển Tôn mới làm được việc này." Vua liền bảo Đại Điển Tôn: "Ngươi hãy phân đất Diêm-phù-đề này ra thành bảy phần!” Khi được lệnh, Đại Điên Tôn liên phân làm bảy phân. Thành của vua cai tri kể cả thôn ấp, quận, nước, chung quanh thành một bộ phận, sáu nước của những người Sát-đê-lợi đại thân, đêu chia thành sáu bộ cho môi bộ. Được thê rồi? nhà vua vui mừng nói: "Nguyện của ta đã thỏa mãn, sáu vị đại thần cũng như nguyện vọng của ta cũng đã thỏa mãn. Công việc này thành tựu là nhờ sức của Đại Điển Tôn vậyy Còn sáu vị quốc vương sau khi làm chủ một nước, mới tự nghĩ: "Nước ta mới lập cần có một vi tể tướng nhưng biết ai có thể gánh vác được như Đại Điển Tôn để giao phó quyền thống lãnh việc nu&c?” Bấy giờ, cả các vị Sát-đế-lợi đều triệu Đại Điển Tôn đến bảo: "Nước ta cần một vị phụ tướng, ngươi hãy giúp ta nhận chức vụ d6!" LÚC đó, sáu vi quôc vương đêu trao ân tín, Đại Điên Tôn liên nhận ân tín. Khi hoàn tát, sáu vi quôc vương vào cung du ngoạn và vui thú, đông thời đem việc nước giao phó lại cho Đại Điển Tôn. Đại Điển Tôn xử lý cả

bảy nước và mọi việc đều hoàn hảo. Khi đó, trong nước có bảy nhà đại cư sĩ, Đại Điển Tôn xử lý luôn để phân xử gia nghiệp. Ong lại dạy cho bảy ưăm Phạm chí đọc tụng kinh điển. Bảy vi quốc vương kính xem ông như thân mình, bảy đại cư sĩ kính xem ông như đại vương, còn bảy trăm Phạm chí xem ông như Phạm thiên. Bấy giờ, bảy quốc vương, bảy đại cư si, bảy trăm Phạm chí đều tự nghĩ: "Đại Điển Tôn chắc thường gặp gỡ, thân thiện, chuyện trò, đi đứng cùng với Phạm thiên?" Lúc đó, Đại Điển Tôn thầm biết ý họ tưởng: "Ta thường thân cận, trò chuyện, đi đứng cùng với Phạm thiên nhưng thực tế là ta chưa từng thấy Phạm thiên, chưa từng nói chuyện với Phạm thiên, ta không thể làm thinh để vọng nhận tiếng khen đó. Hơn nữa, ta cũng từng nghe các bậc Tôn túc kỳ cựu nói: 'Ai trong bôn tháng mùa hạ ở chô thanh văng tu tập bôn vô lượng tâm, thời Phạm thiên sẽ xuồng gặp. Nay ta đâu có thê tu tập bôn vô lượng tâm đê Phạm thiên xuống gp?'" Nghĩ thế, Đại Điển Tôn tìm đến bảy quốc vương và thưa: "Tâu Đại vương, cúi xin ngài hãy lo việc nước, tôi muốn ở trong bốn tháng hạ tu tập bốn vô lượng tâm!,, Bảy quốc vương nói: "Tùy ý ngươi, nếu thấy hợp th&i!"

Sau đó, Đại Điển Tôn đến bảy vị cư sĩ nói: "Các ngài hãy tự lo liệu lấy việc nhà. Tôi muốn ở trong bốn tháng hạ tu tập bốn vô lưcmg tâữi!" Bảy vị cư sĩ nói: "Vâng, tùy ý ngài, nếu thấy hợp thòi." Thế rồi, lại đến bảy trăm vị Phạm chí nói: "Các ngài chuyên cần đọc tụng, dạy bảo lẫn nhau. Tôi muốn ở trong bốn tháng hạ tu tập bốn vô lượng tâm." Phạm chí nói: "Vâng, tùy ý Đại sư, nếu thấy hợp thời.^, Khi đó, Đại Điển Tôn tại thành phía Đông lập một ngôi nhà thanh vắng, trong bốn tháng hạ tu tập bốn vô lượng tâm. Nhtmg sau đó, Phạm thiên vẫn không hiện xuống. Lúc ấy, Đại Điển Tôn tự nghĩ: "Ta đã nghe các bậc Tôn túc kỳ cựu nói: 'Trong bốn tháng hạ tu tập bốn vô lượng tâm thì Phạm thiên sẽ hiện xuống/Nhimg sao lặng lẽ, chẳng thây dấu hiệu gì cấ?" Bấy ệiờ9 vào ngày rằm trăng sáng, Đại Điển Tôn ra khỏi tinh thất, đến chỗ trông ngôi, ngồi chưa bao lâu thì có ánh sáng lớn hiện ra, Đại Điên Tôn lúc đó tự nghĩ: "Anh sáng lạ này chác là diêm Phạm thiên sẽ hiện xuồng chăng?,^ Khi ây, Phạm thiên vương bèn hóa làm đông tử, đâu có năm búi tóc, trụ giữa hư không, trên đầu Đại Điển Tôn. Đại Điển Tôn thấy vậy liền nói bài kệ: Đây là thần trời gì, Đang ở giữa hư không, Anh sáng chiếu bốn phương, Như đống lửa bừng cháy? Phạm thiên đồng tử dùng bài kệ đáp: Chỉ chư thiên Phạm thế, Biết ta là đồng tử, Ngoài ra đều cho ta, Là vi thần thờ lửa. Lúc đó, Đại Điển Tôn dùng kệ đáp: Tôi xin hỏi Phạm Đồng, Vâng lời thật cung kính, Các thức ăn thượng vị, Lòng ngài hiểu lòng tôi. Phạm thiên đồng tử dùng kệ đáp: Điển Tôn, ông tu hành, Là muôn câu pháp gì? Nay bày sự cúng dường, Ta sẽ nhận lãnh cho. Lại bảo Đại Điển Tôn rằng: "ông có điều chi nghi vấn thì cứ hỏi, ta sẽ giải thích cho." Khi ấy, Đại Điển Tôn tự nghĩ: "Việc hiện tại ích lợi gì mà hỏi? Ta hỏi về những việc mù tịt ở tương lai." Tức thì hướng về Phạm thiên đồng tử, Đại Điển Tôn dùng kệ hỏi: Nay tôi hỏi Phạm Đồng, Nhờ giải quyết mối nghi, Học và tu pháp gi, Được sanh làm Phạm thiên?

Phạm thiên đồng tử dùng kệ đáp lại: Hãy bỏ niệm nhân, ngã, ở riêng tu từ tâm, Trừ tham dục, xú uế, Được sanh làm Phạm thiên. Đại Điển Tôn khi nghe qua bài kệ, liền tự

nghĩ: "Phạm đồng tử nói phải trừ xú uế, ta không hiểu rõ là gì, vậy nên hỏi lại." Lúc đó, Đại Điển Tôn dùng bài kệ hỏi lại: Ngài vừa nói xú uế, Xin giải rõ cho tôi, Thứ gì đóng cửa thế, Sa đọa, không sanh thiên? Phạm đong tử đáp: Dối trá và ganh ghét, Ngã mạn, tăng thượng mạn. Tham dục, sân, ngu si, Tự y, chứa đày tâm. Xú uế thế gian này, Ta nói cho ngươi rõ, Nó đóng cửa thế gian, Sa đọa, không sanh thiên. Lúc đó, Đại Điển Tôn nghe xong bài kệ này, liền suy nghĩ: "Nghĩa của Phạm đồng tử nói về xú uế ta đã hiểu rõ nhimg người tại gia thì không thể trừ chúng được, vậy tót nhát là ta hãy xuất gia, cạo bỏ râu tóc, mặc pháp phục của người xuất gia đê tu đạo u?" Khi ây, Phạm đông tử biêt được tâm niệm của Đại Điển Tôn, liền dùng kệ bảo: Ngươi hãy mạnh mẽ lên! Chí ấy rất thù thắng, Việc làm của người trí, Khi chét sanh Phạm thiên. Lúc đó, Phạm đồng tử bỗng nhiên biến mất. Bấy giờ, Đại Điển Tôn trở về tâu lại ý mình với bảy vi quốc vương như sau: "Tâu Đại vương, mong các ngài hãy xử lý việc nước, nay tôi muốn xuất gia, lìa bỏ y phục thế tục, mặc pháp phục để tu hành! Tại sao? Vì tôi đã được gần gũi A 7 ,• Ma M/., 4•x M . Phạm đông tử và nghe người nói vê xú uê? tâm rát là chán điêu đó. Nêu người ở tại gia thì không the nào trừ được. Khi đó, bảy vi quốc vương bèn tự nghĩ: "Hàng Bà-la-môn thường ham của báu, có lẽ ta nên mở kho tàng, cho ông ta cần gì tùy ý để ông ta đừng xuất gia." Lúc đó, bảy vi quốc vương liền gọi Đại Điển Tôn đến và bảo: "Ngươi muốn cần gì, ta đều cung cấp cho cả, không cần xuất gia." Khi ấy, Đại Điển Tôn liền tâu với vua: “Nhu thê là tôi đã được ân tứ của vua roi nhưng tôi nay cũng có nhiêu của báu, tôi xin dâng lại cho Đại vương, miễn là xin cho tôi được xuất gia để thỏa mãn chí nguyện của Bây giờ, bảy quôc vương lại tự nghĩ: 'Thàm những Bà-la-môn thường ham sac đẹp, có thê ta nên đem thê nữ cung cap cho Đại Điên Tôn vừa ý đê khỏi xuat gia." Khi ấy, bảy quốc vương liền gọi Đại Điển Tôn đến bảo: "Nếu cần thể nữ, ta sẽ cung cấp cho, không cần phải xuất gia."

Đại Điển Tôn đáp: "Nhu thế là tôi đã được ân tứ của Đại vương rồi nhung trong nhà tôi hiện nay thê nữ cũng có nhiêu mà đã cho vê nhà hét, vì tôi chỉ mong được lìa sự ân ái để xuất gia tu hành. Tại sao? Vì tôi đã được gần gũi Phạm đồng tử và nghe người nói vê việc xú uê? tâm tôi thật nhàm chán. Nêu người ở tại gia thì không the trừ dug” Khi ấy, Đại Điển Tôn hướng về Vua Từ Bi, dùng kệ nói: Vua hãy nghe tôi nói, Vua, bậc quý của người, Cho của báu, thể nữ, Báu này chẳng thích gì. Vua Từ Bi cũng dùng kệ đáp: Thành Đàn-đặc-già-lăng, Thành A-bà-bố-hòa, Thành A-bàn đại thiên, Thành Ương-già-chiêm-bà, Thành số-di-tát-la, Thành Tây-đà-lộ-lâu? Thành Bà-la-già-thi? Đều do Điển Tôn tạo. Ngũ dục có hoi ít, Ta và ngươi cùng hưởng, Cùng xử lý quốc sự, Không cần phải xuất gia. Đại Điển Tôn dùng kệ đáp: Tôi ngũ dục có nhiều, Còn không thích thế gian, Đã nghe chư thiên nói, Không thích ở tại gia. Vua Từ Bi dùng kệ đáp: Như lời Điển Tôn nói, Là nghe từ trời nào, Mà xả bỏ ngũ dục, Hãy ưả lời cho ta? Đại Điển Tôn dùng kệ đáp: Xưa tôi ở chỗ vắng, Ngồi một mình suy tư, Thì có Phạm thiên đến, Phóng ánh sáng khắp noi, Tôi nghe từ vị ấy, Không thích ở thế gian. Vua Từ Bi dùng kệ đáp: Hãy nán lại, Điển Tôn! Cùng hoăng hóa thiện pháp, Sau đó cùng xuất gia, Ngươi tức là thầy ta. Ví như giữa hư không, Trong sạch như lưu ly, Nay ta tin thanh tịnh, Đầy đủ trong Phật pháp. Đại Điển Tôn lại nói kệ rằng: Chư thiên và người đời, Đêu nên bỏ ngũ dục,

Hãy trừ các nhiễm ô, Thanh tinh tu Phạm hạnh. Bấy giờ, bảy quốc vương nói với Đại Điển Tôn rằng: "Người có thể hoãn lại bảy năm để cùng nhau tận hưởng ngũ dục, sau đó ta sẽ giao lại việc nước cho thái tử, rồi ta sẽ cùng xuất gia với. Như thế sẽ hay hơn. Do đó, người được gì, ta cũng được nay?9

98 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Đại Điển Tôn đáp: "The gian vô thường, mạng sông mau chóng, chỉ trong hơi thở, còn khó bảo toàn, nay nếu hoãn lại bảy năm thì không lâu lắm sao?" Bảy quốc vương lại nói: "Bảy năm lâu thì sáu năm, năm năm cho đến một năm, hãy ở lại trong tịnh cung để cùng nhau tận hưởng ngũ dục, sau đó ta sẽ giao việc nước cho thái tử, rồi ta cùng xuất gia với, không hay hơn sao? Do đó9 người được gì, ta cũng được nấy." Lúc đó, Đại Điển Tôn lại đáp: "Thế gian vô thường, mạng sống mau chóng, chỉ trong hơi thở còn khó bảo toàn." Bảy quốc vương nói: "Nếu như một năm còn lâu thì bảy tháng." Đại Điển Tôn nói: "Cho đến một tháng còn không thể dupc." Bảy vi quôc vương nói: "Thôi hoãn lại bảy ngày và ở trong thâm cung cùng ta tận hưởng ngũ dục, sau đó ta sẽ giao việc nước cho thái tử, rồi ta cùng xuất gia với, không hay lắm sao?" Đại Điển Tôn đáp: "Bảy ngày không lâu, tôi có thể lưu lại, xin Đại vương chớ sai lời! Nếu quá bảy ngày mà Đại vương không xuất gia thì tôi sẽ xuất gia một minh." Bấy giờ, Đại Điển Tôn lại đến chỗ bảy cư sĩ và nói: "Các ngươi hãy tự lo việc nhà, ta muôn xuất gia tu đạo vô vi! Tại sao? Vì ta đã thân cận Phạm thiên, nghe nói những việc xú uế, lòng rất nhàm chán, nếu ở tại gia thì không thể nào trừ được?9 Khi đó, bảy cư sĩ thưa với Đại Điển Tôn rằng: "Lành thay! Ý chí này, nếu thấy hợp thời, chúng tôi cũng muốn cùng xuất gia, nếu ngài được gì thì chúng tôi cũng được nấy." Sau đó, Đại Điển Tôn lại đến chỗ bảy trăm Phạm chí và bảo: Các ngài hãy chuyên cần đọc tụng, giảng giải rộng rãi và truyền dạy cho nhau, ta muốn xuất gia tu đạo vô vi! Tại sao? Vì ta gần gũi Phạm thiên, nghe nói về xú uế, lòng rất chán ghét. Nếu ở tại gia thì không thể trừ được. Khi đó, bảy trăm Phạm chí thưa với Đại Điển Tôn: "Đại sư chớ có xuất gia, vì ở tại gia có đủ ngũ dục, nhiều người hầu hạ, tận tâm lo liệu không có nhọc nhằn. Trái lại, người xuất gia thì ở chỗ thanh vắng một mình, điều muốn hoàn toàn không có nên không thể có sự tham thỉu"

3. KINH ĐIỂN TÔN 99

Đại Điển Tôn đáp: uNêu ta cho tại gia là vui, xuất gia là khô, han ta không xuất gia. Nhưng trái 9 M . A K .

lại, ta đã cho tại gia là khô, xuất gia là vui nên ta mới xuất gia." Phạm chí thưa: "Nếu Đại sư xuất gia, chúng tôi cũng sẽ xuất gia, nếu Đại sư làm gì thì chúng tôi cũng sẽ làm theo hết." Lúc đó? Đại Điển Tôn đến chỗ các phu nhân và nói: "Này các ái khanh! Tùy ý ai muôn ở thì ở, ai muôn vê thì vê; vì ta muôn xuất gia cầu đạo vô vi." Ngài đã trình bày đầy đủ về ý chí xuất gia như trên, các vi phu nhân đáp: "Ngài hiện nay vừa là chông, cũng vừa là cha chúng tôi, nay nêu ngài xuất gia thì chúng tôi cũng xin theo với. Hơn nữa, Đại Điển Tôn làm gì thì chúng tôi xin làm theo." Sau bảy ngày, Đại Điển Tôn cạo bỏ râu tóc, mặc ba pháp y và bỏ nhà mà đi, đông thời bảy quôc vương, bảy đại cư sĩ, bảy trăm Phạm chí, bôn mươi phu nhân, lần lượt như thế cho đên tám vạn bôn ngàn người

đồng thời xuất gia theo Đại Điển Tôn. Đại Điển Tôn thường cùng đại chúng dạo qua các nước, hóa độ rộng rãi, đem lại nhiều lợi ích cho nhân dân. Bấy giờ, Phạm thiên vương bảo thiên chúng: Các ngươi chớ nghĩ đại thần Điển Tôn lúc đó là ai đâu khác, chính là thân Phật Thích-ca hiện nay vậy. Đức Thế Tôn lúc đó, qua bảy ngày, xuất gia tu đạo, dẫn đại chúng đi qua các nước giáo hóa rộng rãi, đem lại nhiều lợi ích cho chúng sanh. Nếu có nghi lời ta nói thì các ngươi hãy đến đức Thế Tôn hiện đương ngự tại núi Kỳ-xà quật để hỏi. Nếu như Phật có dạy điều gì thì hãy cố gắng ghi nhớ lấy. Bàn-già-dực thưa: Tôi vì nhan duyên đó nên hôm nay đến dây, xin hỏi Ngài: "Đại Điển Tôn kia chính là Thế Tôn phải chăng? Ngài lúc d6, qua bảy ngày thì xuất gia tu đạo, roi cùng bảy quôc vương cho đên tám vạn bôn ngàn người đông thời xuât gia, đi du hóa các nước, giáo hóa rộng rãi, đem lại nhiều lợi ích có phải không?59 Phật bảo Bàn-già-dực rằng: Chớ nghĩ Đại Điển Tôn lúc đó là ai khác, chính Ta đây vậy. Cả nước thuở đó, gái trai mỗi khi đi lại, có điều chi nguy khốn đều cất tiếng niệm: uNam-mô Đại Điển Tôn, Thất Vương Đại Tướng" và niệm ba lần như vậy. Này Bàn-già-dực! Điển Tôn lúc đó tuy có oai đức lớn nhưng không thể vì đệ tử giảng nói đạo lý cứu cánh Phạm hạnh, không thể khiến cho đệ tử đến nơi an ổn. Hơn nữa, pháp của Điển Tôn nói ra, nếu đệ tử nào thực hành thì sau khi

qua đời chỉ được sanh lên cõi trời Phạm thiên, người nào có thực hành cạn hơn thì sanh lên cõi Tha Hóa Tự Tại, Đâu-suất-đà, Diệm-ma, Đao-lợi, Tứ Thiên Vương hoặc Sát-đế-lợi, Bà-la-môn5 cư sĩ tại gia và muốn gì cũng được. Này Bàn-già-dực! Đệ tử của Đại Điển Tôn đều là kẻ có trí xuất gia, có quả báo, có giáo giới nhưng đạo của Đại Điển Tôn chưa phải là đạo cứu cánh, chẳng khiến cho đệ tử chứng được cứu cánh Phạm hạnh, chẳng đưa đệ tử đến chỗ an ổn hoàn toàn. Điểm cao tột của đạo đó chỉ đưa đến cõi Phạm thiên là cùng. Còn nay, giáo pháp Ta dạy cho đệ tử có thê khiên cho họ mau được đạo cứu cánh và cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh an ổn và cuối cùng chứng nhập Niết-bàn. Pháp của Ta nói, nếu đệ tử nào thực hành thì bỏ hữu lậu thành vô lậu, tâm giải thoát, tuệ giải thoát, tự mình chứng ngộ ngay trong hiện tại, sanh tử đã chấm dứt, Phạm hạnh đã thành, việc làm đã xong, không còn bị tái sanh. Người nào thực hành cạn hơn thì trừ được năm hạ phân kiêt sử và có thê nhập Niêt-bàn tại thiên giới, chứ không trở lại cõi này. Thứ đến là trừ hết ba kiết sử, giảm bớt tham dục, phẫn nộ và ngu si, chỉ còn một lần sanh lại cõi đời này, chứng nhập Niêt-bàn. Cuôi cùng là dứt ba kiêt SÍT, chứng quả Tu-đà-hoàn, không còn bị đọa ác dạo, và nhiêu lăm là bảy lân sanh tử lại cõi đời này và chác chăn sẽ chứng nhập Niết-bàn. Này Bàn-già-dực, các đệ tử của Ta là hạng người có trí xuất gia, có quả báo, có giáo giới, được cứu cánh đạo pháp, cứu cánh Phạm hạnh, cửu cánh an ổn và cuối cùng vào Niết-bàn. Khi Bàn-già-dực nghe Phật nói Xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.